

Bản án số: 1094/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 24 tháng 11 năm 2023

V/v: Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Phương

Bà Dương Tú Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa: Bà Phạm Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 547/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 313/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 10 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 316 ngày 01/11/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Duy L, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: 105 phố T, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số A ngõ A T, phường Q, quận Đ, Hà Nội. 0339175998

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: 105 phố T, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số A ngõ A T, phường Q, quận Đ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các văn bản tố tụng tiếp theo tại Tòa cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Đỗ Duy L trình bày:**

Anh và chị Nguyễn Thị Minh C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/7/2016 tại UBND phường Q, quận Đ, Hà Nội. Sau kết hôn anh và chị C chung sống tại số A T, phường Q, quận Đ, Hà Nội, đến năm 2021 anh và chị C chuyển về sống tại số A ngõ D T, phường Q, quận Đ, Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 02 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do chị C chơi cờ bạc nên đã bỏ đi một tháng, sau đó chị C quay về vợ chồng chung sống nhưng cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Đến ngày 15/5/2023 vì chị C chơi cờ bạc nợ nần nhiều nên chị C đã bỏ nhà đi không rõ đi đâu, việc chị C chơi cờ bạc đã làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình tôi. Từ khi chị C bỏ đi cho đến nay, chị C

không thông tin gì cho gia đình. Nay để ổn định cuộc sống của anh và các con anh L đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị C.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh L khai anh và chị C không có tài sản chung. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh L khai anh và chị C không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Linh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài các yêu cầu trên, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị C đến tòa để giải quyết yêu cầu ly hôn của anh Đỗ Duy L đối với chị, nhưng chị C không đến tòa, qua xác minh tại Công an phường Q, quận Đ, Hà Nội thể hiện chị C không còn ở địa chỉ số A ngõ A T, phường Q, quận Đ, Hà Nội, chị C bỏ đi đâu sống cảnh sát khu vực không nắm được vì chị C không khai báo tạm vắng. Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm chị C trên các phương tiện thông tin đại chúng yêu cầu chị C ở đâu thì liên hệ với Tòa án nhân dân quận Đống Đa để giải quyết yêu cầu ly hôn của anh L đối với chị, nhưng không nhận được thông tin gì từ chị C. Vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án triệu tập chị C đến Tòa giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay chị C vắng mặt không có lý do, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn chị C, xin được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: anh L khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết, anh L xác định vợ chồng không có nợ chung.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Duy L đối với chị Nguyễn Thị Minh T. Về con chung: Xác nhận anh L, chị C 02 con chung là Đỗ Ánh X (Nữ), sinh ngày 19/12/2016 và Đỗ Minh Q (N), sinh ngày 22/10/2019. Giao cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của anh L không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung: Anh L khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về nợ: Anh L1 xác nhận không có nợ chung nên không xem xét. Anh Linh phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, chị C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lí do. Anh L1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là chị Nguyễn Thị Minh C. Chị C có nơi cư trú cuối cùng tại số A ngõ A T, phường Q, quận Đ, Hà Nội. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đỗ Duy L và chị Nguyễn Thị Minh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Q, quận Đ, Thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn số 48 ngày 29 tháng 7 năm 2016. Hôn nhân của anh L, chị C là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án để đến tòa giải quyết yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị C, nhưng chị C không đến tòa giải quyết vụ án nên Tòa án không thể tiến hành cho chị C tự khai hoặc lấy lời khai của chị C cũng như không thể tiến hành hòa giải cho anh L chị C đoàn tụ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh L đối với chị C, Hội đồng xét xử thấy: Việc ly hôn hay đoàn tụ phải phụ thuộc vào việc vợ chồng có còn chung sống, yêu thương chăm sóc lẫn nhau hay không. Trên thực tế anh Linh, chị C đã không sống chung với nhau. Từ khi chị C bỏ nhà đi cho đến nay chị C không thông tin gì về cho anh L, hiện chị C ở đâu anh L không biết. Như vậy có thể thấy hôn nhân của anh L, chị C không còn tồn tại trên thực tế, việc chị C bỏ nhà đi mà không nói với anh L cũng cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị C, anh L đã căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị C là có căn cứ chấp nhận phù hợp với điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về nuôi con chung:** Anh Đỗ Duy L và chị Nguyễn Thị Minh C có 02 con chung là Đỗ Ánh X (Nữ), sinh ngày 19/12/2016 và Đỗ Minh Q (N), sinh ngày 22/10/2019. Ly hôn anh L xin được trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi 02 con chung của anh L, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị C hiện ở đâu không biết, từ khi chị C bỏ đi 02 con chung của chị C và anh L sống cùng anh L do anh L chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên vọng của 02 cháu xin được ở với anh L. Vì vậy, yêu cầu xin nuôi 02 con chung của anh L là có căn

cứ chấp nhận, ghi nhận sự tự nguyện của anh L không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. **Về chia tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh L khai không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này chị C có căn cứ chứng minh chị và anh L có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[4]. **Về nợ**: Anh L khai vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này chị C có căn cứ chứng minh vợ chồng có nợ chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5]. **Về án phí**: Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Duy L đối với chị Nguyễn Thị Minh C. Cho anh Đỗ Duy L được ly hôn chị Nguyễn Thị Minh C.

2. Về nuôi con chung: Xác nhận anh Đỗ Duy L với chị Nguyễn Thị Minh C có 02 con chung là: Đỗ Ánh X (Nữ), sinh ngày 19/12/2016 và Đỗ Minh Q (N), sinh ngày 22/10/2019. Giao cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Ánh X và cháu Đỗ Minh Q cho đến khi 02 cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của anh L không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị C cho đến khi nào anh L có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh L khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này chị C có căn cứ chứng minh chị và anh L có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

4. Về nợ: Anh L khai vợ chồng không có nợ chung nên không xem xét. Nếu sau này chị C có căn cứ chứng minh chị và anh L có nợ chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

5. Về án phí: Anh Đỗ Duy L phải chịu 300.000 VNĐ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh L1 đã nộp 300.000 VNĐ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0072101 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh L1 đã nộp đủ án phí).

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh L1 và chị C. Anh L1 và chị C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Đông sự.
- UBND phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Hương

